

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI AN BÌNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI AN BÌNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AN BINH TRANSPORT SERVICES AND TRADE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: AN BINH TRANSPORT SERVICES CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107019099

3. Ngày thành lập: 08/10/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 41, khu Quốc bảo, ngõ 54 đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985985366

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
2.	Bốc xếp hàng hóa chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú tương tự	5510
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại chi tiết: Bán buôn sắt, thép Bán buôn vàng, bạc và kim loại quý khác Bán buôn sắt thép và kim loại màu ở dạng nguyên sinh; Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại màu;	4662

6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống Hoạt động chuẩn bị, chế biến và phục vụ đồ ăn uống tại xe bán đồ ăn lưu động hoặc xe kéo, đẩy bán rong như: xe thùng bán kem và xe bán hàng ăn lưu động.	5610
11.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
12.	Dịch vụ ăn uống khác chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể.	5629
13.	Dịch vụ phục vụ đồ uống chi tiết: Quán rượu, bia, quầy bar Hoạt động của các quán chế biến và phục vụ khách hàng tại chỗ các loại đồ uống như: cà phê, nước sinh tố, nước mía, nước quả, quán chè đỗ đen, đỗ xanh	5630

14.	Xây dựng nhà các loại	4100
15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước	4322
18.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) loại mới và loại đã qua sử dụng:	4511
19.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Chi tiết: : Bán lẻ ô tô con, loại 12 chỗ ngồi trở xuống	4512
20.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
21.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: + Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động, + Bảo dưỡng thông thường, + Sửa chữa thân xe, + Sửa chữa các bộ phận của ô tô, + Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn, + Sửa tấm chắn và cửa sổ, + Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô, + Sửa chữa, bơm vá xăm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế, + Xử lý chống gỉ, + Lắp đặt, thay phụ tùng và các bộ phận phụ trợ không thuộc công đoạn sản xuất	4520
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4530
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá chi tiết: Hoạt động đại lý bán hàng hưởng hoa hồng thực hiện theo ủy quyền hoặc nhân danh tài khoản giao dịch của bên ủy quyền hoặc giao đại lý về các loại hàng hóa (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4610
24.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) chi tiết: Vận tải hành khách bằng taxi	4931

25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932(Chính)
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng Cho thuê ô tô chuyên dụng có kèm người lái để vận tải hàng hóa.	4933
27.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: kinh doanh dịch vụ karaoke (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	9329
28.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) (loại Nhà nước cho phép)	9610
29.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
30.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
31.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: dịch vụ cầm đồ (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6492
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: tư vấn, quản lý, môi giới bất động sản(chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	6820
33.	Cho thuê xe có động cơ chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
34.	Đại lý du lịch	7911
35.	Điều hành tua du lịch	7912
36.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
37.	(Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật).	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Giới tính: *Nam*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011758021

Ngày cấp: 20/01/2006 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 41, Khu Quốc Bảo, ngõ 54, đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 41, Khu Quốc Bảo, ngõ 54, đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển,
Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

Ho và tên: NGUYỄN BÌNH MINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: 03/01/1976 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011758021

Ngày cấp: 20/01/2006 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 41, Khu Quốc Bảo, ngõ 54, đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiền tai:

Số 41, Khu Quốc Bảo, ngõ 54, đường Ngọc Hồi, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội